Trường THCS Tam Quan

Tên: Lớp:.....

BÀI 12: TẾ BÀO – ĐƠN VỊ CƠ SỞ CỦA SỰ SỐNG

Bài tập 1: ĐIỀN TỪ

Thành phần	Tế bào động vật	Tế bào thực vật
Giống nhau	Đều có ..... thành phần + ...: kiểm soát sự di chuyển các chất ra vào tế bào. + ...: chứa nhiều bào quan, là nơi diễn ra hoạt động sống của TB. + ...: có màng bao bọc bảo vệ vật chất di truyền (nhân thực)	
Khác nhau	..... thành tế bào	..... thành tế bào →xác định ..... tế bào thực vật.
	Tế bào chất + ... lục lạp + Không bào	Tế bào chất + ... lục lạp → khả năng .....của thực vật. + Không bào .....

GV: Lê Thị Huỳnh Ly

LIVEWORKSHEETS

Bài tập 2: Kéo thả

a. Quan sát hình bên, kéo thả các cụm từ dưới đây vào đúng vị trí để hoàn thành cấu trúc của tế bào động vật và tế bào thực vật

Nhân Tế bào động vật Tế bào thực vật Màng tế bào Tế bào chất Không bào Thành tế bào

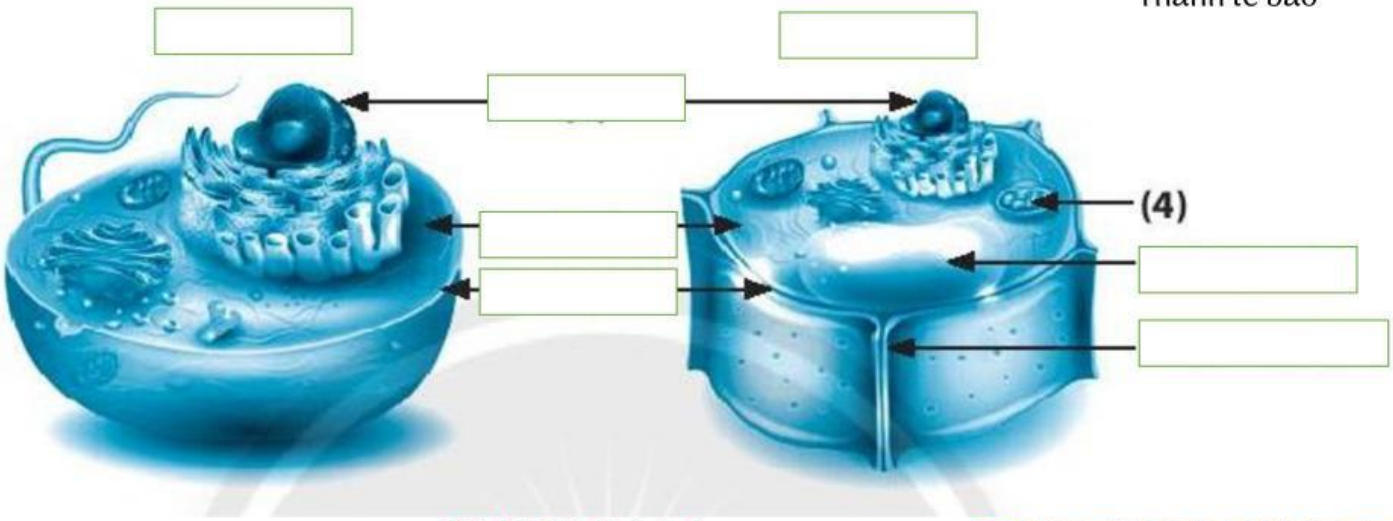

GV: Lê Thị Huỳnh Ly

LIVEWORKSHEETS

Bài tập 2: Kéo thả

b. Quan sát hình bên, kéo thả các cụm từ dưới đây vào đúng vị trí để hoàn thành cấu trúc của tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.

Nhân Tế bào chất Màng tế bào Vùng nhân

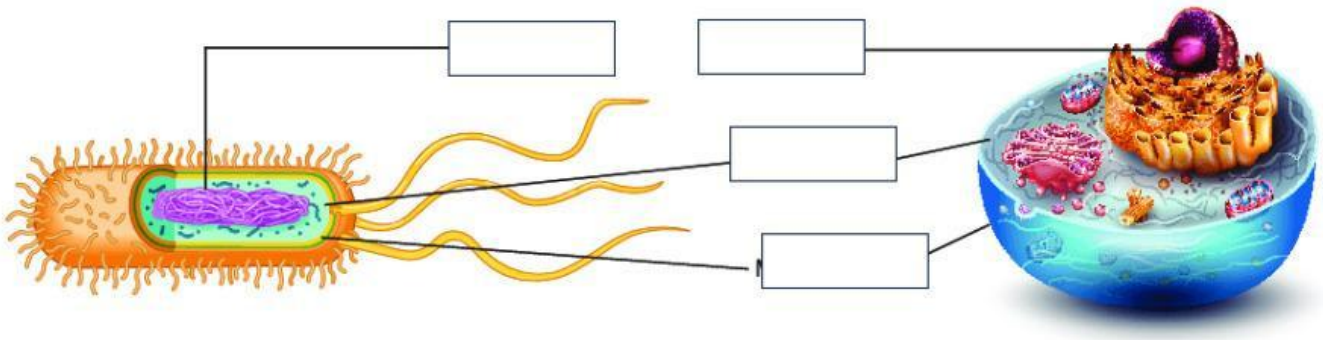

a) Tế bào nhân sơ *b) Tế bào nhân thực*

Hình 19.2 *Cấu tạo tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực*

GV: Lê Thị Huỳnh Ly

LIVEWORKSHEETS

Bài tập 2: Kéo thả

c. Quan sát hình bên, kéo thả các cụm từ dưới đây vào đúng vị trí để hoàn bảng so sánh giữa tế bào non và tế bào trưởng thành

Nhỏ ít Ở trung tâm tế bào Nằm lệch về 1 phía Kích thước, khối lượng nhỏ

Lớn Nhiều Kích thước, khối lượng tăng hơn so với ban đầu

Nội dung	TB non	TB trưởng thành
Kích thước không bào		
Chất TB		
Vị trí của nhân		
Kích thước, khối lượng TB		

GV: Lê Thị Huỳnh Ly

LIVEWORKSHEETS

Bài tập 3: Tick chọn đáp án đúng

Câu 1: Thành phần nào dưới đây có thể ở tế bào thực vật mà không có ở tế bào động vật?

A. Nhân tế bào B. Tế bào chất C. Lục lạp D. Màng tế bào

Câu 2: Tế bào nào dưới đây có thể quan sát bằng mắt thường?

A. Tế bào da người C. Tế bào vi khuẩn

B. Tế bào lá cây D. Tế bào trứng cá

Câu 3. Đơn vị tổ chức cơ bản của mọi sinh vật là:

A. Mô B. Cơ quan C. Hệ cơ quan D. Tế bào

Câu 4. Từ một tế bào ban đầu sau 5 lần phân chia, tạo ra số tế bào con là:

A.16 B. 32 C. 64 D. 128

Câu 5. Chức năng kiểm soát sự di chuyển các chất vào và ra khỏi tế bào là:

A. Màng sinh chất B. Thành tế bào C. Tế bào chất D. Vùng nhân

GV: Lê Thị Huỳnh Ly

LIVEWORKSHEETS